

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
BỘ MÔN LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Nhập môn quản trị Logistics và chuỗi cung ứng		
Mã học phần:	72SCMN40373	Số tín chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	242_72SCMN40373_01		
Hình thức thi: Trắc nghiệm và tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<input type="checkbox"/> Đề thi có sử dụng phần mềm riêng	GV ghi cụ thể tên phần mềm:		
Thí sinh được tham khảo tài liệu:	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

Giảng viên nộp đề thi, đáp án bao gồm cả **Lần 1 và Lần 2 trước ngày 17/11/2024.**

Cách thức nộp bài (Giảng viên ghi rõ yêu cầu):

Gợi ý:

- SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi hoặc upload file word.
- SV được mang tài liệu.

1. Format đề thi

- Quy ước đặt tên file đề thi:
- + Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1_Trang1
- + Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1_Mã đề_Trang1 (**Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi**).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Clearly present logistics concepts, supply chain concepts, types of supply chains, and the relationship between logistics and supply chains,	Trắc nghiệm	20%	1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 1.5, 1.6, 1.7, 1.8, 1.9, 1.10, 1.11, 1.12, 1.13 1.14, 1.15	3	1,5
CLO2	Clearly demonstrate the process of designing distribution networks, as well as building types of supply chain strategies	Trắc nghiệm	20%	1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 1.5, 1.6, 1.7, 1.8, 1.9, 1.10, 1.11, 1.12, 1.13 1.14, 1.15	3	1,5
CLO3	Clearly present cost management methods, and risk management methods in the supply chain.	Tự luận	30%	2.1, 2.2	7	3,5

CLO4	Clearly outline methods for controlling, measuring, and evaluating supply chain functions	Tự luận	30%	2.1, 2.2	7	3,5
CLO5	Work independently and effectively in a team; good work-organization; communicate with others effectively (by language, gestures, telephone, text, etc.); confidently present and speak in front of a crowd; Utilize the ability to think critically and critically.	Bài tập quá trình, thuyết trình				
CLO6	Comply with legal regulations and business ethical values in e-commerce activities; and at the same time show a sense of responsibility; ability to work under pressure; honest; be disciplined in the learning and working environment; lifelong self-learning.	Bài tập quá trình, thuyết trình				

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (10 câu hỏi, mỗi câu trả lời đúng được 0.2 điểm)

What is the primary objective of supply chain management?

- A. To coordinate activities to maximize supply chain surplus
- B. To increase the profitability of manufacturers
- C. To minimize product prices for customers
- D. To expand the number of retail outlets

ANSWER: A

Which of the following best defines a “pull process” in the supply chain?

- A. A process triggered by actual customer orders
- B. A process initiated before customer demand is known
- C. A process that begins based on a sales forecast
- D. A process managed entirely by suppliers

ANSWER: A

Which of the following best describes globalization in the context of supply chains?

- A. The shift towards a more integrated and interdependent global economic system
- B. A process of increasing local sourcing and domestic production
- C. Reducing production costs by eliminating international trade
- D. Centralizing all operations in a single country for better control

ANSWER: A

Which is a key risk associated with offshoring production?

- A. Increased complexity and cost in managing information, product, and cash flows
- B. Reduction in lead times and increased visibility
- C. Elimination of customs and duties
- D. Guaranteed quality and reduced labor cost

ANSWER: A

What is the *bullwhip effect* in supply chain management?

- A. A phenomenon where fluctuations in orders increase as they move up the supply chain
- B. A strategy used to centralize inventory at the retailer's site

- C. A pricing model based on supplier performance
- D. A method of forecasting used exclusively in retail supply chains

ANSWER: A

Which of the following is considered an incentive obstacle to supply chain coordination?

- A. Local optimization of performance metrics at different stages
- B. Long replenishment lead times
- C. Lack of inventory tracking systems
- D. Product variety in customer preferences

ANSWER: A

Which of the following best defines "customer value" in the context of supply chain management?

- A. The difference between what a customer gets and what they give to obtain a product
- B. The total revenue generated from customer purchases
- C. The number of products sold within a certain time period
- D. The cost savings achieved by outsourcing production

ANSWER: A

Why is Zara's supply chain considered a major contributor to its business success?

- A. It enables rapid product design and delivery with minimal excess inventory
- B. It achieves economies of scale through large batch production
- C. It focuses entirely on online retailing to reduce logistics costs
- D. It outsources most functions to reduce operational complexity

ANSWER: A

What is the main goal of a sourcing decision in supply chain management?

- A. To increase the net value created by the supply chain
- B. To ensure that all products are manufactured in-house
- C. To eliminate the use of third-party logistics providers
- D. To minimize the use of forecasting and planning tools

ANSWER: A

Which of the following is considered a benefit of outsourcing to a third party?

- A. Aggregation of capacity, inventory, and transportation across multiple firms
- B. Reduced visibility and control over internal operations
- C. Increased cost due to complex coordination processes
- D. Higher risk of data leakage and reputational damage

ANSWER: A

.....

PHẦN TỰ LUẬN (tổng số 2 câu hỏi + thang điểm từng câu hỏi)

Câu 1 (5.0 điểm): Coca-Cola is distributing soda in boxes of 12 cans. The monthly demand is 36,000 cans. Each box costs \$10. The holding cost is 3% of the unit price. The order cost is \$25. The lead time is 5 days. The company operates 300 days per year. Please calculate:
a) The Economic Order Quantity (EOQ), the replenishment duration (time between orders),

- and the number of orders per year (2 points)
 b) The Reorder Point (ROP) (1 point)
 c) The Total Cost of Coca-Cola for a year (1 point)

Câu 2 (3.0 điểm): What are some examples of how companies like Walmart and Unilever apply sustainability in their supply chains?

In your answer, explain why sustainability is important in supply chain management. Then, describe at least two specific actions taken by Walmart (e.g., LED lighting, new milk jug design) and two actions taken by Unilever (e.g., helping farmers use drip irrigation or supporting sustainability in emerging markets). Use details from the document to show how these actions reduce environmental impact and bring long-term benefits to the company and community.

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		2.0	
1-10		0.2	
II. Tự luận		0.2	
Câu 1		5.0	
Nội dung a.	$D = \frac{36,000}{12} * 12 = 36,000 \frac{\text{boxes}}{\text{year}}$ $S = \$25; H = \$10 * 0.03 = \$0.3;$ $P = \$10; WD = 300 \text{ days}; L = 5 \text{ days}$ $EOQ = \sqrt{\frac{2DS}{H}} = \sqrt{\frac{2 * 36,000 * \$25}{\$0.3}} = 2449.49 \approx 2450 \text{ boxes}$ $n = \frac{D}{EOQ} = \frac{36,000}{2450} = 14.16 \approx 15 \text{ times/year}$ $T = \frac{WD}{n} = \frac{300}{15} = 20 \text{ days}$	2.0	
Nội dung b.	$ROP = dL = \frac{D}{WD} L = \frac{36,000}{300} 5 = 600 \text{ boxes}$	1.0	
Nội dung c.	$\text{Total cost} = S * n + H * \frac{EOQ}{2} + P * D$	1.0	

	$Total\ cost = \$25 * 15 + \$0.3 * \frac{2450}{2} + \$10 * 36,000$ $= \$360,742.35$		
Câu 2		3.0	
	<p>Sustainability in supply chain management is important because it helps reduce harm to the environment and improves long-term performance. Many companies today are focusing on sustainable practices to reduce costs, protect resources, and attract environmentally conscious customers.</p> <p>Walmart is one company that has made several efforts to improve sustainability. One of their actions is installing LED lighting in stores. Although this requires a large upfront investment, it has helped reduce energy use and lower electricity costs over time. Another example is Walmart's redesign of the milk jug. The new design uses less plastic and allows the jugs to be stacked during transport. This change helped save 10 to 20 cents per gallon and reduced water and packaging waste. These small changes show how supply chain design can help the environment and reduce costs.</p> <p>Unilever is another company focusing on sustainability, especially in emerging markets. In Brazil, Unilever helped tomato farmers switch to drip irrigation, which saves a large amount of water. In India and other countries, Unilever also supports small farmers to improve agricultural practices. Since Unilever buys many crops like tea and spinach, it helps these farmers use sustainable methods. This not only protects the environment but also ensures that Unilever has a steady supply of products in the future.</p> <p>In conclusion, companies like Walmart and Unilever show that it is possible to care for the planet and run a successful business at the same time. Their examples show that sustainability can be good for both the environment and the supply chain.</p>		
	Điểm tổng	10.0	

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

Giảng viên ra đề



Tổng Chí Thông